

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2019/QĐST-HNGĐ

Quảng Nam, ngày 11 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đinh Văn Long

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Khánh Vy – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 15/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông **Trần Hưng S**; sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn Châu T, xã Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

+ Bà **Nguyễn, Hong Th (Nguyễn Thị H)**, sinh năm 1978; địa chỉ: 1850 Evans Lane #60 SanJose CA 95125 USA. Có mặt

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu và tại phiên họp ông Trần Hưng S và bà Nguyễn, Hong Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hưng S và bà Nguyễn, Hồng Th tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND thị xã B ngày 09/10/2017. Tuy nhiên sau khi kết hôn vợ chồng không sống chung, do bà Nguyễn, Hồng Th sinh sống tại Mỹ, còn ông S cư trú tại địa phương. Quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn của ông S và bà Hồng Th quá ngắn, sau khi cưới lại không có thời gian chung sống, cách xa về mặt địa lý nên ông S và bà Hồng Th không hiểu nhau, thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Ông S và bà Hồng Th đều cho rằng vợ chồng không hợp nhau trong lối sống, suy nghĩ và phong cách sống, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, ông Trần Hưng S và bà Nguyễn, Hồng Th yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về chấp hành pháp luật Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ việc đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ tại phiên họp, các đương sự đã chấp hành đúng giấy triệu tập của Tòa tham gia phiên họp và thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung yêu cầu: Xét thấy mục đích hôn nhân giữa ông Trần Hưng S và bà Nguyễn, Hồng Th không đạt được. Tại phiên họp, các bên đương sự cương quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do đó, xét thấy Tòa án cần xem xét công nhận thuận tình ly hôn của ông Trần Hưng S và bà Nguyễn, Hồng Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Trần Hưng S và bà Nguyễn, Hồng Th là việc hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm

2015. Quá trình giải quyết vụ việc, ông S và bà Hong Th có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nên không thuộc trường hợp phải tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Tòa án tiến hành xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hưng S và bà Nguyen, Hong Th tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND thị xã B ngày 09/10/2017. Sau khi kết hôn, bà Hong Th sinh sống tại Mỹ, ông S cư trú tại địa phương, do hai vợ chồng sống xa nhau nên không hợp nhau trong lối sống, suy nghĩ và phong cách sống, thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nay ông S và bà Hong Th yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông S và bà Hong Th không chung sống với nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông S và bà Hong Th là tự nguyện, phù hợp theo quy định Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên được xem xét chấp nhận.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Trần Hưng S và bà Nguyen, Hong Th phải chịu lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 3 Điều 208, Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 8, Điều 9, Điều 55, Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa Ông Trần Hưng S và bà Nguyen, Hong Th (Nguyễn Thị H).

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Trần Hưng S và bà Nguyen, Hong Th mỗi người phải nộp 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000304 ngày 03/6/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- UBND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Đinh Văn Long